

Số: 34/TB-KNKS
No. 34/TB-KNKS

Thăng Bình, ngày 09 tháng 9 năm 2025
Thang Binh, day 09 month 9 year 2025



**CÔNG BỐ THÔNG TIN BẤT THƯỜNG
EXTRAORDINARY INFORMATION DISCLOSURE**

Kính gửi: - Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội
To: - Vietnam Exchange
- Hanoi Stock Exchange

1. Tên tổ chức/Name of organization: Công ty CP Kỹ nghệ Khoáng sản Quảng Nam/ *Quang Nam Mineral Industry Corporation*

- Mã chứng khoán/Mã thành viên/ *Stock code/ Broker code*: MIC

- Địa chỉ/Address: Cụm Công nghiệp Hà Lam – Chợ Được, Xã Thăng Bình, TP Đà Nẵng, Việt Nam/ *Industrial Cluster Ha Lam – Cho Duoc, Thang Binh Commune, Da Nang City, Viet Nam*

- Điện thoại liên hệ/Tel.: 0235.3665022 Fax: 0235.3665024

- E-mail: mincoquangnam@gmail.com

2. Nội dung thông tin công bố/Contents of disclosure:

Căn cứ Nghị quyết số 12/NQ2025-HĐQT ngày 11 tháng 8 năm 2025. Công ty CP Kỹ nghệ Khoáng sản Quảng Nam đã tiến hành sửa đổi bổ sung và ban hành điều lệ công ty vào ngày 09/9/2025/ *Pursuant to Resolution No. 12/NQ2025-HĐQT dated August 11, 2025. Quang Nam Mineral Industry Corporation has amended, supplemented and issued the company charter on September 9, 2025*

3. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 09/9/2025 tại đường dẫn <https://minco.com.vn/document/2/Dieu-le.html>/ *This information was published on the company's website on 09/ 9 /2025 (date), as in the link https://minco.com.vn/document/2/Dieu-le.html*

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố/ *We hereby certify that the information provided is true and correct and we bear the full responsibility to the law.*



Đại diện tổ chức
Organization representative

Người UQ CBTT

Person authorized to disclose information

(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ, đóng dấu)

(Signature, full name, position, and seal)



Phan Minh Tuấn



**CÔNG TY CỔ PHẦN KỸ NGHỆ
KHOÁNG SẢN QUẢNG NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số : 12/NQ2025-HĐQT

Đà Nẵng, ngày 11 tháng 08 năm 2025

NGHỊ QUYẾT

V/v: Thông qua kết quả phát hành, kết thúc đợt phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2024; sửa đổi Điều lệ và thay đổi Giấy Chứng nhận đăng ký Doanh nghiệp.

**HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN KỸ NGHỆ KHOÁNG SẢN QUẢNG NAM**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 của Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam khóa XIV thông qua ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 của Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam khóa XIV thông qua ngày 26/11/2019;
- Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ vào Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần SJ GROUP;
- Căn cứ Nghị quyết số 01/NQ-ĐHĐCĐ ngày 23/05/2025 của Đại hội đồng cổ đông thường niên 2025;
- Căn cứ Nghị quyết số 10/NQ2025-HĐQT ngày 07/07/2025 của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Khoáng sản Quảng Nam v/v thông qua việc triển khai phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2024;
- Công văn số 3455/UBCK-QLCB do Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước cấp ngày 15/7/2025.
- Căn cứ Danh sách tổng hợp người sở hữu chứng khoán nhận cổ tức bằng cổ phiếu số VNDVSEVS DM003914/VSDMICXX ngày 07/08/2025 của Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam.
- Căn cứ Biên bản họp HĐQT số: 10/BB2025 – HĐQT ngày 11/08/2025 của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Kỹ nghệ Khoáng sản Quảng Nam v/v Thông qua kết quả phát hành, kết thúc đợt phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2024; sửa đổi Điều lệ và thay đổi Giấy Chứng nhận đăng ký Doanh nghiệp;

QUYẾT NGHỊ

Điều 1. Thông qua kết quả phát hành và kết thúc đợt phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2024 như sau:

- Tên cổ phiếu phát hành: Cổ phiếu Công ty Cổ phần Kỹ nghệ Khoáng sản Quảng Nam
- Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông
- Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phiếu
- Tổng số cổ phiếu trước phát hành: 5.544.946 cổ phiếu (Năm triệu năm trăm bốn mươi bốn nghìn chín trăm bốn mươi sáu cổ phiếu)



- e. Tổng số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành: 3.033.041 cổ phiếu (*Ba triệu không trăm ba mươi ba nghìn không trăm bốn mươi một cổ phiếu*)
- f. Tỷ lệ thực hiện quyền: 100:55 (cổ đông sở hữu 01 cổ phiếu sẽ được hưởng 01 quyền, cứ 100 quyền sẽ được nhận thêm 55 cổ phiếu mới)
- g. Tổng số cổ phiếu đã phân phối: 3.032.824 cổ phiếu, trong đó:
- Số cổ phiếu phân phối cho cổ đông theo tỷ lệ: 3.032.824 cổ phiếu cho 855 cổ đông;
 - Số cổ phiếu xử lý phần lẻ cổ phần, cổ phiếu lẻ: 217 cổ phiếu (số cổ phiếu lẻ này sẽ bị hủy bỏ).
- h. Ngày kết thúc đợt phát hành: 05/08/2025
- i. Tổng số lượng cổ phiếu sau khi phát hành (ngày 05/08/2025): 8.577.770 cổ phiếu, trong đó:
- Số lượng cổ phiếu đang lưu hành: 8.547.445 cổ phiếu;
 - Số lượng cổ phiếu quỹ: 30.325 cổ phiếu.
 - Tổng vốn điều lệ sau đợt phát hành: 85.777.700.000 đồng



Điều 2. Thông qua việc thay đổi nội dung Giấy chứng nhận đăng ký Doanh nghiệp của Công ty, cụ thể thay đổi vốn điều lệ. Trong đó:

- a. Vốn điều lệ đã đăng ký: 55.449.460.000 đồng (Năm mươi lăm tỷ bốn trăm bốn mươi chín triệu bốn trăm sáu mươi nghìn đồng);
- b. Vốn điều lệ sau khi thay đổi: 85.777.700.000 đồng (Tám mươi lăm tỷ, bảy trăm bảy mươi bảy triệu, bảy trăm nghìn đồng);
- c. Hình thức tăng vốn: Do Công ty phát hành 3.032.824 cổ phiếu để trả cổ tức theo Khoản 1 Điều 60 Nghị định 155/2020/NĐ-CP.

Điều 3. Thông qua phương án Sửa đổi bổ sung Điều lệ công ty như sau:

Nhận ủy quyền ĐHĐCĐ thông qua phương án Sửa đổi bổ sung Điều lệ công ty, Điều lệ được sửa đổi, bổ sung phù hợp với nội dung thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp của Công ty theo đúng quy định của pháp luật, cụ thể Sửa đổi Khoản 1 Điều 6 (Vốn điều lệ, cổ phần, cổ đông sáng lập)

Điều 4. Giao Tổng Giám đốc – Người đại diện pháp luật của Công ty ký kết các văn bản có liên quan, tiến hành các thủ tục cần thiết để trình các cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền xem xét và xử lý các vấn đề phát sinh có liên quan khác, đảm bảo phù hợp với quy định của pháp luật và quy định nội bộ của Công ty./.

Điều 5. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 6. Các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc Công ty và các Phòng/Ban/Cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 6 (t/h);
- BKS (đ/b);
- Lưu VT, TKy.



TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH HĐQT

Lê Thị Thu Hường